

Số: 02/2025/QĐCNTTLH

Vũ Thư, ngày 03 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA
CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34, 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Đình V và chị Hoàng Thị B

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 28 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Bùi Đình V và chị Hoàng Thị B;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

Anh **Bùi Đình V**, sinh năm 19xx

Chị **Hoàng Thị B**, sinh năm 19xx

Đều có địa chỉ thường trú: Thôn K, phường V, tỉnh Hưng Yên (trước đây là thôn K, xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình);

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Đình V và chị Hoàng Thị B thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Anh Bùi Đình V và chị Hoàng Thị B có 03 con chung là Bùi Hoàng Bảo Ng, sinh ngày 05/10/20xx; Bùi Hoàng Khánh Q, sinh ngày 07/6/20xx và Bùi Gia H, sinh ngày 10/01/20xx. Ly hôn, giao cho anh Bùi Đình V trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung; chị Hoàng Thị B cấp dưỡng nuôi 03 con, mỗi con là 1.000.000đ (một triệu đồng)/tháng, kể từ tháng 7 năm 2025 cho đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi, không bị nhược điểm thể chất, tâm thần.

- Về quan hệ tài sản: Anh Bùi Đình V và chị Hoàng Thị B không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực V tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực V tỉnh Hưng Yên cơ sở 2;
- TAND tỉnh Hưng Yên;
- UBND phường V, tỉnh Hưng Yên (trước đây là UBND xã N, huyện V, tỉnh Thái Bình);
- Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)